TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – tự do – hạnh phúc**
Số: **461**/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 20 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 674/2018/TLST–HNGĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Trần Thị Phương N**, sinh năm 1989;

- *Bị đơn:* **Anh Bùi Nhật N**, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: số 200, đường Phan Đình Phùng, phường Trung Dũng, TP.Biên Hòa, Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Phương N và anh Bùi Nhật N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Phương N và anh Bùi Nhật N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị Phương N và anh Bùi Nhật N.

Giao cháu Bùi Nhật A, sinh ngày 10/10/2013 cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Nhật N không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

Án phí dân sự: Chị Trần Thị Phương N phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 007171, ngày 20/3/2018. Hoàn trả chị Trần Thị Phường N số tiền còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- THADS TP. Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- UBND phường Trung Dũng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nuôi